

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc điều chỉnh dự toán và nguồn kinh phí năm 2022
của Sở Nông nghiệp và PTNT theo chỉ tiêu biên chế được giao năm 2022**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 77/2021/QĐ-UBND ngày 15/12/2021 của UBND tỉnh Ban hành Quy định về định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Bình Định;

Căn cứ Quyết định số 5279/QĐ-UBND ngày 25/12/2020 của UBND tỉnh về việc giao chỉ tiêu biên chế công chức, biên chế sự nghiệp; chỉ tiêu hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP năm 2021;

Căn cứ Quyết định số 5190/QĐ-UBND ngày 27/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao biên chế công chức, số lượng người làm việc và hợp đồng lao động trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập của tỉnh năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 4950/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2022;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Văn bản số 2299/STC-TCHCSN ngày 09/8/2022.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh giảm dự toán và nguồn kinh phí chi hành chính đã giao cho Sở Nông nghiệp và PTNT trong năm 2022 theo Quyết định số 4950/QĐ-UBND ngày 13/12/2021 của UBND tỉnh, với số tiền là **164,33 triệu đồng** (trong đó: Tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách quản lý theo quy định là 3,3 triệu đồng); đồng thời, điều chỉnh tăng tương ứng dự toán và nguồn chi hành chính chờ phân bổ trong dự toán ngân sách tỉnh năm 2022 với số tiền là **164,33 triệu đồng** - Chi tiết theo phụ lục đính kèm.

Điều 2. Giao Sở Tài chính phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT và các cơ quan liên quan thực hiện điều chỉnh dự toán; quản lý, sử dụng kinh phí và thanh, quyết toán tài chính theo quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài chính, Nông nghiệp và PTNT; Giám đốc Kho bạc Nhà nước tỉnh và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP NN
- Lưu: VT, K10, K17.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tuấn Thanh

Phụ lục:
ĐIỀU CHỈNH KINH PHÍ DO ĐIỀU CHỈNH CHỈ TIÊU BIÊN CHẾ NĂM 2022
CỦA SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN
(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2022 của Chủ tịch UBND tỉnh)

Đơn vị tính: triệu đồng

TT	Nội dung	Tổng số kinh phí giảm năm 2022 (do chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động giảm)							Tổng số kinh phí tăng năm 2022 (do chỉ tiêu biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động tăng)					
		Biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động giảm		Tổng số kinh phí giảm năm 2022	Trong đó:				Biên chế, số lượng người làm việc, hợp đồng lao động tăng		Tổng số kinh phí tăng năm 2022	Trong đó:		
		Biên chế, số lượng người làm việc giảm (-)	Hợp đồng lao động giảm (-)		Dự toán kinh phí đơn vị giảm sử dụng từ ngân sách			Giảm Tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách quản lý theo quy định	Biên chế, số lượng người làm việc tăng (+)	Hợp đồng lao động tăng (+)		Dự toán kinh phí ngân sách cấp bổ sung cho đơn vị		Tăng Tiết kiệm 10% chi thường xuyên ngân sách quản lý theo quy định
					Định mức chi thường xuyên	Tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	Kinh phí tăng do nhu cầu nâng lương năm 2022					Định mức chi thường xuyên	Tiền lương, phụ cấp và các khoản đóng góp	
a	b	1	2	3=4+5+6+7	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13
A	CHI QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH	-1		164,33	29,70	122,63	8,70	3,30						
1	Sở Nông nghiệp và PTNT	-1		164,33	29,70	122,63	8,70	3,30						
	<i>Cơ quan Văn phòng Sở Nông nghiệp và PTNT</i>	-1		164,33	29,70	122,63	8,70	3,30						